

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Đề án “sắp xếp lại tổ chức và hoạt động
Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh tại Tờ trình số 03/TTr-LM ngày 06/01/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang” kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh Bắc Giang; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan, thuộc UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, KTTH, NN;
- + Lưu VT, NamKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thế Tuấn

ĐỀ ÁN
**“Sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển
hợp tác xã tỉnh Bắc Giang”**

Phần I
**CƠ SỞ PHÁP LÝ, THỰC TIỄN VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP LẠI
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ
TỈNH BẮC GIANG**

I. Cơ sở pháp lý, thực tiễn ban hành Đề án

1. Cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới có nội dung: “*Nâng cao và phát huy vai trò của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát.*”;

- Luật HTX năm 2012; tại Điểm d, Khoản 1, Điều 6 quy định: *Nhà nước có chính sách hỗ trợ HTX, liên hiệp HTX tiếp cận vốn và Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã*; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Nghị quyết 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, phân nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã chỉ rõ: “*Xây dựng cơ chế hỗ trợ cấp vốn bổ sung cho Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương để tạo điều kiện cho hợp tác xã đa dạng hóa nguồn vay*”;

- Quyết định 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt “Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030”, phân giải pháp đã chỉ rõ: “*Các địa phương cân đối, bố trí cấp bổ sung vốn cho Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương để tạo điều kiện hỗ trợ hợp tác xã vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh theo quy định*”;

- Điều 58, Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

- Kế hoạch số 351/KH-LMHTXVN ngày 08/6/2021 của Liên minh HTX Việt Nam triển khai thực hiện Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

- Chương trình hành động số 375/CTr-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW

ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 22/01/2015 của UBND tỉnh về việc thay đổi giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh Bắc Giang thay thế Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 22/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

- Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều lệ Liên minh HTX tỉnh Bắc Giang;

2. Cơ sở thực tiễn

Tính đến 30/6/2022, ngoài Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã Trung ương thuộc Liên minh HTX Việt Nam, cả nước đã có 55 Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ) được thành lập với tổng số vốn hoạt động trên 2.215 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ theo quyết định thành lập trên 1.000 tỷ đồng; các Quỹ đã cho vay trên 10.000 lượt hợp tác xã (HTX) và 800.000 lượt tổ hợp tác, thành viên, THT, HTX với tổng doanh số cho vay 15.800 tỷ đồng (năm 2021 doanh số cho vay trên 1.873 tỷ đồng).

Thực hiện Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Nghị định 45/2021/NĐ-CP), Liên minh HTX Việt Nam đã chỉ đạo Liên minh HTX các tỉnh, thành phố đề xuất và thực hiện nhiệm vụ thành lập, chuyển đổi mô hình hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định của Nghị định 45/2021/NĐ-CP, tính đến 30/6/2022 có 03 Quỹ hỗ trợ phát triển HTX của các tỉnh (Đồng Nai, Ninh Bình và Hòa Bình) được chuyển đổi và 01 Quỹ (Thừa Thiên Huế) được thành lập mới theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Một số Quỹ địa phương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc chuyển đổi hoặc thành lập mới và đang tiếp tục triển khai nhiệm vụ tiếp theo đúng quy định của Nghị định 45/2021/NĐ-CP.

Theo đánh giá của Liên minh HTX Việt Nam, thời gian qua sự ra đời và hoạt động của các Quỹ trên toàn quốc đã thực sự phát huy hiệu quả, góp phần giải quyết vấn đề mà lĩnh vực kinh tế tập thể, HTX đang khó khăn, đó là:

- Hoạt động của các Quỹ đã giúp nhiều HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác và thành viên phát triển sản xuất kinh doanh, tăng tài sản, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của thành viên, trong đó nhiều HTX đã trở thành các HTX điển hình tiên tiến, hộ thành viên HTX sản xuất kinh doanh giỏi; phát huy được tiềm năng phát triển của kinh tế hộ, hộ nghèo tham gia HTX đã từng bước thoát nghèo bền vững;

- Hiệu quả về mặt chính trị và quản lý Nhà nước: Quỹ là công cụ để hiện thực hóa chính sách hỗ trợ tín dụng của Đảng và Nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây



dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, Chương trình 135 ...; tăng cường mối liên kết giữa thành viên, HTX với Liên minh Hợp tác xã, qua đó là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân;

- Hoạt động của các Quỹ hiện nay đã tạo kênh tài chính quan trọng cho hệ thống Liên minh HTX, góp phần cùng với các hoạt động hỗ trợ khác thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể phát triển.

Thực tế hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, HTX thời gian qua cho thấy, địa phương nào đã thành lập Quỹ, thì ở đó kinh tế tập thể, HTX phát triển mạnh mẽ hơn, xây dựng được nhiều mô hình điển hình tiên tiến, sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm bền vững, tạo sự lan tỏa trong khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn. Các Quỹ có bộ máy hoạt động độc lập, trực thuộc Liên minh HTX các tỉnh, thành phố trực tiếp cho vay đều hoạt động hiệu quả, an toàn; một số ít Quỹ ủy thác cho các định chế khác trên địa bàn đối tượng vay vốn khó tiếp cận, hoạt động không hiệu quả.

II. Sự cần thiết sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang

Tính đến 30/11/2022 trên địa bàn toàn tỉnh có 994 HTX (835 HTX đang hoạt động, 16 HTX tạm ngừng hoạt động và 143 HTX ngừng hoạt động chờ giải thể), trong đó: Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản là 644 HTX (chiếm 64,8 %); lĩnh vực phi nông nghiệp là 330 HTX (chiếm 33,2 %); Quỹ tín dụng nhân dân là 20 Quỹ (chiếm 2,0%). Tổng vốn điều lệ của các HTX là 2.408 tỷ đồng và số thành viên tham gia HTX là 35.090 người.

Thời gian qua, khu vực kinh tế tập thể (KTĐT), Hợp tác xã (HTX) của tỉnh nhận được sự quan tâm rất lớn của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, đã ban hành nhiều văn bản khuyến khích hỗ trợ phát triển HTX. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, Tỉnh ủy, UBND tỉnh luôn xác định kinh tế tập thể, nông cốt là HTX đóng vai trò hết sức quan trọng đưa nền nông nghiệp phát triển bền vững, góp phần làm thay đổi căn bản đời sống của người dân và bộ mặt nông thôn. Khu vực KTĐT, HTX đạt được nhiều kết quả tích cực đã có bước phát triển cả về số lượng, chất lượng. Số lượng HTX hoạt động hiệu quả không ngừng tăng lên nhất là sau khi Luật HTX năm 2012 ra đời và đi vào thực tiễn, cơ bản khắc phục được tình trạng yếu kém kéo dài. Đã xuất hiện thêm nhiều loại hình, mô hình kinh tế tập thể, HTX hoạt động hiệu quả, sản xuất gắn chuỗi giá trị sản phẩm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập, xoá đói, giảm nghèo cho các thành viên.

Tuy nhiên, thời gian qua KTĐT, HTX của tỉnh phát triển còn chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ, tiềm năng phát triển của tỉnh do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó một trong những nguyên nhân cơ bản đó là thiếu nguồn lực và cụ thể là thiếu vốn để ổn định, mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh (*qua điều tra, khảo sát của Liên minh HTX tỉnh có 42,31% HTX cho rằng thiếu vốn để đầu tư vào quá trình sản xuất kinh doanh là khó khăn hàng đầu cần được quan tâm tháo gỡ*). Khả năng tự lực vốn của các HTX chỉ chiếm khoảng 20-25%, trong khi đó việc tiếp cận các nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, nhất là các ngân hàng thương mại còn gặp nhiều khó khăn (*theo tổng kết của Ngân hàng Nhà nước*

Việt nam chi nhánh tỉnh Bắc Giang thì tính đến 31/12/2021 mới có hơn 20 HTX, liên hiệp HTX được vay vốn từ các ngân hàng thương mại trong tỉnh, chiếm khoảng 2,1%). Số HTX được tiếp cận từ nguồn vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Trung ương và của tỉnh cũng chỉ chiếm khoảng gần 20%, còn lại khoảng 80% số HTX phải vay trên thị trường phi chính thức và kể cả tín dụng "đen" với lãi suất cao, thời hạn rất ngắn khó chủ động được nguồn lực phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực hoạt động. Nguyên nhân đa số HTX quy mô còn nhỏ, hiệu quả kinh tế thấp, cơ sở vật chất nghèo nàn, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh còn hạn chế; hầu hết các HTX không có tài sản bảo đảm để thế chấp vay ngân hàng; trình độ ban quản trị HTX chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý, điều hành trong tình hình mới.

Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Bắc Giang, được sự quan tâm của tỉnh và đề nghị của Liên minh HTX tỉnh trên cơ sở nhu cầu bức thiết của các HTX, liên hiệp HTX trong tỉnh, Quỹ đã được thành lập tại Quyết định 1946/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh Bắc Giang. Theo đó, Quỹ được ngân sách tỉnh hỗ trợ cho vay 10 tỷ đồng trong thời gian 05 năm kể từ ngày cấp vốn, không tính lãi. Sau 10 năm hoạt động, Quỹ đã đạt được nhiều kết quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn điều lệ được ngân sách tỉnh cho vay, hỗ trợ thiết thực cho các HTX, thành viên HTX trong tỉnh hoạt động với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển lĩnh vực kinh tế tập thể của tỉnh. Để tạo điều kiện cho Quỹ hoạt động, tại Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 6/9/2019 của UBND tỉnh đã cho phép nâng mức cho vay từ nguồn ngân sách lên 20 tỷ đồng, thời gian cho vay là 10 năm kể từ ngày cấp vốn, không tính lãi. Trên thực tế, vốn ngân sách cho vay được cấp hàng năm và đến nay có những khoản cấp đã đến thời hạn trả nợ theo Điều lệ, vì vậy để phù hợp với Luật ngân sách và tăng tính chủ động của Quỹ, hỗ trợ kịp thời cho các tổ chức kinh tế tập thể của tỉnh trong thời gian tới, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX cần thiết phải sắp xếp lại để phù hợp với quy định của Nghị định 45/2021/NĐ-CP và đảm bảo được các mục tiêu sau:

(1) Khắc phục được những hạn chế nêu trên, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng ngày càng tăng của khu vực kinh tế tập thể, HTX; Quỹ trực thuộc Liên minh HTX tỉnh - một tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện một số chương trình hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX, hiểu biết sâu từng HTX trên địa bàn, thường xuyên cập nhật, nắm bắt thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng cảm chia sẻ với bà con thành viên và nông dân;

(2) Là nguồn lực chính để xây dựng các HTX hoạt động hiệu quả, sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, mô hình HTX kiểu mới theo chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh;

(3) Tạo điều kiện cho việc huy động các nguồn vốn khác như: Vốn ủy thác từ Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác; vốn huy động từ thị trường để tăng khả năng nguồn vốn cho phát triển kinh tế tập thể, HTX của tỉnh;

(4) Việc phát huy vai trò của Quỹ là một giải pháp quan trọng hàng đầu để khơi thông nguồn vốn tín dụng, thúc đẩy kinh tế tập thể, HTX phát triển mạnh mẽ theo chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước;

(5) Tạo sự gắn kết giữa HTX với thành viên, vì HTX có thể bảo lãnh cho thành viên vay vốn và ngược lại, thành viên có thể bảo lãnh cho nhau, từ đó thu hút được thành viên, tạo động lực cho HTX phát triển nhanh và bền vững;

(6) Nâng cao vai trò, vị thế của Liên minh HTX tỉnh, tạo sự gắn kết giữa Liên minh HTX tỉnh với thành viên;

(7) Sắp xếp lại, tổ chức và hoạt động Quỹ để hỗ trợ cho các HTX là thực hiện chủ trương của Đảng (được quy định tại Điều 6 Luật HTX năm 2012, Nghị định số 45/2021/NĐ-CP của Chính phủ), đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng lợi ích chính đáng của HTX và đông đảo thành viên, đặc biệt là phát triển kinh tế hộ trong lĩnh vực nông nghiệp và địa bàn nông thôn nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập người dân, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị cơ sở, góp phần thực hiện Nghị quyết TW 7, khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; góp phần thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững.

Phần II

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. Mô hình hoạt động

Theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP, Quỹ có thể hoạt động theo một trong hai mô hình đó là: Mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoặc mô hình HTX. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang lựa chọn mô hình Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, bởi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể (Quỹ hỗ trợ phát triển HTX) tại Quyết định 1946/QĐ-UBND ngày 30/12/2011, đến nay Quỹ đã được ngân sách tỉnh hỗ trợ cho vay 20 tỷ đồng trong thời gian 05 năm kể từ ngày cấp vốn, không tính lãi. Theo tinh thần Nghị định 45/2021/NĐ-CP, Quỹ cần chuyển đổi mô hình và với quy định hiện hành hạn chế đầu tư từ ngân sách Nhà nước vào doanh nghiệp, HTX thì việc Quỹ chuyển đổi theo mô hình HTX là không khả thi. Đồng thời nếu theo mô hình HTX thì: Không phát huy được vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước và Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Quỹ (theo Luật Hợp tác xã, những vấn đề quan trọng của HTX phải được thông qua theo cơ chế biểu quyết bình đẳng giữa các thành viên góp vốn); Quá trình hoạt động có thể phát sinh xu thế chạy theo lợi nhuận, xa rời tôn chỉ, mục đích của một Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; Quy định pháp luật hiện hành hạn chế đầu tư từ Ngân sách Nhà nước vào doanh nghiệp, HTX, trong khi Liên minh Hợp tác xã tỉnh không có nguồn vốn để tham gia; Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, hoạt động theo mô hình này không khả thi, vì trên

thực tế các thành viên khác (ngoài Nhà nước) chỉ tham gia góp vốn với mục tiêu lợi nhuận.

- Lựa chọn mô hình hoạt động của Quỹ như mô hình hoạt động Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do những ưu việt sau: Phát huy vai trò quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, các sở, ngành và Liên minh Hợp tác xã tỉnh; tổ chức bộ máy tinh gọn; hỗ trợ linh hoạt, kịp thời cho các đối tượng được ưu tiên, khuyến khích phát triển theo chính sách phát triển của địa phương trong từng thời kỳ; tạo điều kiện để tăng cường liên kết hệ thống các Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã từ trung ương đến địa phương, vì hiện nay tuyệt đại đa số các Quỹ trên cả nước đã, đang và sẽ tiếp tục hoạt động theo mô hình này.

- Giao Liên minh HTX tỉnh là đơn vị hỗ trợ phát triển HTX, nắm rõ về bản chất và các quy định về hoạt động của HTX, hiểu và đồng cảm với những khó khăn, thách thức của các HTX cũng như thành viên HTX, các tổ chức KTTT của tỉnh. Với mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sẽ phát huy được vai trò của Nhà nước, đặc biệt là của Liên minh HTX tỉnh trong quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động Quỹ, lồng ghép các chương trình hỗ trợ khác của Nhà nước, các hoạt động phi tài chính song hành nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn cho các đối tượng phục vụ.

II. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh

Căn cứ Nghị định 45/2021/NĐ-CP và điều kiện thực tiễn tại địa phương, cơ chế tổ chức và hoạt động của Quỹ theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được quy định cụ thể tại dự thảo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ đính kèm Đề án này. Trong đó có những nội dung cơ bản sau đây:

1. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, người đại diện pháp luật

- Tên gọi: Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang.
- Tên giao dịch quốc tế: BacGiang Co-operative Assistance Fund, viết tắt là BCAF.
- Trụ sở của Quỹ đặt tại trụ sở Liên minh HTX tỉnh Bắc Giang (số 609A, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang).

- Địa vị pháp lý: Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn, tự chủ và tự chịu trách nhiệm, thực hiện chức năng cho vay HTX, liên hiệp HTX, thành viên của tổ hợp tác, HTX theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại tỉnh Bắc Giang.

- Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là Giám đốc Quỹ.
- Phạm vi hoạt động: Quỹ hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

- Quỹ hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận.
- Tự chủ về tài chính, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn.
- Cho vay theo đúng đối tượng và có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP.

3. Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Quỹ

3.1. Chức năng, nhiệm vụ

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn trong nước và ngoài nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định pháp luật liên quan.
- Cho vay khách hàng theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định pháp luật liên quan.
- Thực hiện các hoạt động tư vấn tài chính và đầu tư; đào tạo cho các khách hàng vay vốn của Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật liên quan.
- Ủy thác, nhận ủy thác cho vay theo quy định tại Điều lệ Quỹ và các quy định pháp luật liên quan.

3.2. Trách nhiệm

- Thực hiện cho vay cho khách hàng đúng đối tượng, đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và quy định của Quỹ;
- Sử dụng vốn đúng mục đích theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật liên quan;
- Thực hiện chế độ kế toán, thống kê và báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê;
- Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kiểm tra, giám sát của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Giang;
- Cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính và tình hình hoạt động theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan;
- Mua bảo hiểm tài sản và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn cho hoạt động của Quỹ;
- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy chế nội bộ về tổ chức, quản trị và hoạt động của Quỹ theo thẩm quyền được quy định cụ thể trong Điều lệ Quỹ.

3.3. Quyền hạn

- Tổ chức và hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quỹ.
- Được lựa chọn các dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, có hiệu quả, đủ điều kiện, phù hợp với chính sách hỗ trợ khách hàng của Quỹ để

thực hiện cho vay theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và Quy chế cho vay của Quỹ;

- Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan;

- Được từ chối mọi yêu cầu của cá nhân hay tổ chức về việc cung cấp thông tin và các nguồn lực của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ Quỹ.

III. Hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã sau khi sắp xếp lại tổ chức hoạt động

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

1.1. Nguồn vốn hoạt động

- Vốn chủ sở hữu, gồm:

+ Vốn Điều lệ;

+ Các Quỹ: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ dự phòng tài chính;

+ Vốn hình thành từ các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp không phải hoàn trả của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

+ Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản;

+ Chênh lệch thu chi chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý;

+ Vốn khác thuộc sở hữu của Quỹ.

- Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

1.2. Vốn điều lệ của Quỹ

- Tại thời điểm sắp xếp lại, chuyển đổi Quỹ: 20.000.000.000 đồng (*Hai mươi tỷ đồng*). Cụ thể:

+ Chuyển 18.000.000.000 đồng (*Mười tám tỷ đồng*) ngân sách tỉnh cho Quỹ Hỗ trợ kinh tế tập thể vay sang thực cấp vốn điều lệ của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

+ Bổ sung 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*) từ nguồn chi đầu tư phát triển của Ngân sách tỉnh năm 2023.

- Đến năm 2025: 30.000.000.000 đồng (*Ba mươi tỷ đồng*)

- Đến năm 2030: 50.000.000.000 đồng (*Năm mươi tỷ đồng*)

Nguồn hình thành vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Quỹ được bố trí từ nguồn chi đầu tư phát triển của Ngân sách tỉnh.

Vốn điều lệ của Quỹ được bố trí từ nguồn chi đầu tư phát triển của Ngân sách tỉnh. Việc thay đổi mức vốn điều lệ của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trên cơ sở đề nghị của Liên minh HTX tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất với Sở Tài chính và Sở Kế hoạch & Đầu tư.



- Cơ sở đề xuất vốn điều lệ: Theo Khoản 4, Điều 15 và Khoản 1, Điều 37 Nghị định 45/2021/NĐ-CP.

2. Hoạt động của Quỹ

2.1. Cho vay

- Đối tượng cho vay của Quỹ là HTX, liên hiệp HTX; thành viên của tổ hợp tác, HTX (trừ đối tượng thành viên HTX là doanh nghiệp), có trụ sở và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh ban hành quy định đối tượng được ưu tiên cho vay từ nguồn vốn Quỹ trong từng thời kỳ sau khi được UBND tỉnh nhất trí về chủ trương.

- Nguyên tắc cho vay: Khách hàng vay vốn của Quỹ phải đảm bảo sử dụng vốn vay đúng mục đích, hoàn trả nợ gốc và lãi tiền vay đúng thời hạn đã thỏa thuận với Quỹ.

- Điều kiện cho vay; mức vốn cho vay; giới hạn cho vay; phương thức cho vay; bảo đảm tiền vay theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

- Mức vốn cho vay: Căn cứ vào phương án sử dụng vốn vay, khả năng tài chính, khả năng hoàn trả vốn vay, bảo đảm tiền vay của khách hàng và giới hạn cho vay quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ, Quỹ xem xét, quyết định mức vốn cho vay cụ thể cho từng khách hàng, phù hợp với khả năng nguồn vốn và năng lực tài chính của Quỹ.

- Thời hạn cho vay của Quỹ đối với khách hàng được xác định trên cơ sở khả năng thu hồi vốn, phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư và khả năng trả nợ của khách hàng. Quỹ và khách hàng thỏa thuận về thời hạn cho vay, tối đa không quá 05 (năm) năm.

- Lãi suất cho vay do Quỹ quyết định phù hợp với chính sách ưu đãi, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX của Chính phủ và của tỉnh, đồng thời đảm bảo nguyên tắc trang trải đủ chi phí hoạt động của Quỹ và phù hợp với quỹ định của pháp luật về lãi suất cho vay. Lãi suất quá hạn trong từng trường hợp cụ thể do Quỹ quyết định, tối đa bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Chủ tịch Quỹ quy định lãi suất cho vay trong từng thời kỳ, miễn, giảm lãi trong hạn và quá hạn sau khi có ý kiến phê duyệt chủ trương của Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

- Bảo đảm tiền vay: Việc áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay hoặc không có bảo đảm tiền vay bằng tài sản do Quỹ và khách hàng thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật về biện pháp bảo đảm. Quỹ được xử lý tài sản bảo đảm của khách hàng để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

- Cơ cấu lại thời hạn trả nợ: Quỹ xem xét quyết định cơ cấu lại thời hạn trả nợ (bao gồm biện pháp điều chỉnh kỳ hạn nợ, gia hạn nợ) trên cơ sở đề nghị của khách hàng, khả năng tài chính của Quỹ và kết quả đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.



- Phân loại nợ, trích lập, sử dụng dự phòng rủi ro cho vay: thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với tổ chức tài chính vi mô.

- Hội đồng xử lý rủi ro:

+ Chủ tịch Quỹ thành lập Hội đồng xử lý rủi ro do Chủ tịch Quỹ làm Chủ tịch Hội đồng và các thành viên gồm Kiểm soát viên, Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tín dụng và các thành viên khác do Chủ tịch Quỹ quyết định.

+ Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xử lý rủi ro thực hiện theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

- Thẩm quyền xử lý rủi ro cho vay:

+ Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh xem xét phê duyệt xuất toán khoản nợ đã chuyển theo dõi ngoại bảng sau khi đã báo cáo UBND tỉnh;

+ Chủ tịch Quỹ xem xét quyết định: Miễn, giảm lãi trong hạn, quá hạn, khoan nợ đối với từng trường hợp cụ thể theo đề xuất của Hội đồng xử lý rủi ro sau khi được Thường trực Liên minh HTX tỉnh phê duyệt về chủ trương; xuất toán khoản nợ đã chuyển theo dõi ngoại bảng trên cơ sở phê duyệt của Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh sau khi báo cáo UBND tỉnh.

+ Hội đồng xử lý rủi ro thực hiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ.

+ Giám đốc Quỹ xem xét quyết định: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ (điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ) sau khi được sự đồng ý của Chủ tịch Quỹ bằng văn bản; chuyển nợ quá hạn, áp dụng các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.2. Nhận ủy thác

Quỹ thực hiện nhận ủy thác theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan.

2.3. Hoạt động khác

- Quỹ thực hiện các dịch vụ hỗ trợ cho đối tượng khách hàng vay vốn Quỹ, bao gồm: dịch vụ tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính và đào tạo theo nguyên tắc được quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan.

- Chủ tịch Quỹ quy định cụ thể về hoạt động dịch vụ khác của Quỹ.

3. Biện pháp phòng ngừa, kiểm soát các rủi ro trong quá trình hoạt động.

- Rủi ro tín dụng: Quỹ ban hành đồng bộ các quy định về cho vay, quản lý tiền vay, quy định về đảm bảo an toàn vốn, quy trình nghiệp vụ liên quan theo đúng quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và pháp luật liên quan; thẩm định cho vay đúng quy định, thận trọng xem xét, đánh giá các đề xuất cho vay; kiểm tra, đôn đốc, áp dụng các biện pháp xử lý thu hồi nợ kịp thời; thường xuyên đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ; nhận diện đo lường để ngăn ngừa và xử lý kịp thời các rủi ro tiềm ẩn, đảm bảo hoạt động của Quỹ an toàn, đúng quy định.



- Rủi ro nghề nghiệp: Để giảm thiểu rủi ro này, các quy định của Quỹ phải đảm bảo minh bạch, rõ ràng để tất cả các nhân viên khi tác nghiệp đều phải tuân thủ; xây dựng bộ quy tắc ứng xử và văn hoá tổ chức, trong đó có văn hoá quản trị rủi ro nghề nghiệp; xây dựng chính sách quản trị nhân lực hướng tới mục tiêu phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đạo đức nghề nghiệp tốt; các quy trình nghiệp vụ được rà soát thường xuyên, hoàn thiện.

4. Chế độ tài chính, kế toán và kiểm toán

Quỹ thực hiện chế độ tài chính, kế toán, chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Quỹ thực hiện các quy định về: Nguyên tắc quản lý tài chính; quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Quỹ; bảo đảm an toàn vốn theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP; hướng dẫn của Bộ Tài chính và Điều lệ Quỹ.

Năm tài chính của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX từ ngày 01 tháng 01 đến 31 tháng 12 hàng năm.

Báo cáo tài chính năm của Quỹ hợp tác xã phải được một tổ chức kiểm toán độc lập hoặc kiểm toán nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Dự kiến áp dụng hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động Quỹ

- Quỹ bố trí nguồn vốn đầu tư đảm bảo phục vụ quản lý hoạt động của Quỹ theo khả năng thực tế, có khả năng tích hợp và kết nối với hệ thống quản lý của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX Việt Nam để quản trị hoạt động, cung cấp thông tin theo yêu cầu quản lý và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP.

- Thời gian thực hiện đầu tư công nghệ: Trong vòng 01 năm sau khi sắp xếp lại, tổ chức lại hoạt động của Quỹ.

- Loại hình công nghệ dự kiến áp dụng: Xây dựng hạ tầng công nghệ (thiết bị kết nối mạng, thiết bị an ninh an toàn...), hệ thống Internet cho hoạt động nghiệp vụ của Quỹ, hệ thống Internet Wifi phục vụ truy cập của người dùng cá nhân và thiết kế độc lập với hệ thống mạng của Quỹ để đảm bảo an ninh, an toàn trong quản lý, sử dụng.

IV. Cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự của Quỹ

1. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ.

Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ gồm: Chủ tịch Quỹ; Kiểm soát viên; Ban điều hành gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán và bộ máy giúp việc, cụ thể:

- Chủ tịch Quỹ là người đại diện chủ sở hữu vốn của Nhà nước trực tiếp tại Quỹ do UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và được bổ nhiệm lại không quá 02 (hai) nhiệm kỳ. Chủ tịch Quỹ do một đồng chí lãnh đạo Liên minh HTX tỉnh kiêm nhiệm.

- Kiểm soát viên Quỹ có thể kiêm nhiệm, hoặc chuyên trách do Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm để giúp kiểm soát việc tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch Quỹ và Giám đốc Quỹ



theo quy định của pháp luật. Kiểm soát viên có nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tiếp.

- Giám đốc Quỹ là người đại diện pháp luật của Quỹ, có thể chuyên trách, hoặc kiêm nhiệm do Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm để trực tiếp điều hành hoạt động hàng ngày của Quỹ. Giám đốc Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế.

- Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Quỹ quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ, sau khi được Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh phê duyệt chủ trương để giúp Giám đốc Quỹ điều hành Quỹ theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Quỹ; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền. Phó Giám đốc Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế; số lượng Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh quyết định nhưng tối đa không quá 02 (hai) người.

- Kế toán trưởng Quỹ do Chủ tịch Quỹ quy hoạch bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ. Kế toán trưởng Quỹ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê tài chính của Quỹ theo phân công của Giám đốc, phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và Điều lệ Quỹ. Kế toán của Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế.

- Bộ máy giúp việc của Quỹ gồm các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch và Giám đốc Quỹ điều hành, quản lý Quỹ. Giám đốc Quỹ quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu các chức danh lãnh đạo của bộ máy giúp việc và cán bộ, nhân viên sau khi được Chủ tịch Quỹ chấp thuận về chủ trương.

2. Nhân sự cụ thể

2.1. Giai đoạn 2022 - 2025: với mức vốn điều lệ hiện có được UBND tỉnh cấp là 20 tỷ đồng và đề nghị bổ sung là 30 tỷ đồng, Liên minh HTX tỉnh đề xuất Kế hoạch nhân sự với bộ máy tinh gọn như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Lý luận chính trị	Kinh nghiệm
1	Nguyễn Đức Hiền	Chủ tịch Quỹ (Kiêm nhiệm)	(CN Luật)	Cao cấp	20 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kinh tế. Chức danh hiện nay: Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh
2	Nguyễn Thị Thúy Dung	Giám đốc Quỹ (Kiêm nhiệm)	(CN kế toán)	Cao cấp	15 năm kinh nghiệm trực tiếp và quản lý tài chính, kinh tế. Chức danh hiện nay: Phó Chủ tịch TT Liên minh HTX tỉnh



3	Trần Quang Hùng	Kiểm soát Quỹ (Kiêm nhiệm)	Thạc sĩ (LL và Lịch sử Nhà nước và PL)	Cao cấp	08 năm kinh nghiệm quản lý tài chính, kinh tế. Chức danh hiện nay: Phó Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh
---	-----------------	-------------------------------	---	---------	--

- Bộ máy giúp việc của Quỹ gồm:

+ Bộ phận Tín dụng: 05 người (Kiêm nhiệm)

+ Bộ phận Kế hoạch - Tài chính – Văn phòng: 03 người gồm: 01 kế toán trưởng; 01 kế toán viên, 01 thủ quỹ (Kiêm nhiệm)

2.2. *Giai đoạn từ năm 2025*: Với mức vốn điều lệ dự kiến đề xuất được UBND tỉnh cấp bổ sung lên tổng số là 50 tỷ đồng (cấp hàng năm và đến năm 2030 là đủ), Liên minh HTX tỉnh đề xuất Kế hoạch nhân sự nhân sự của Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và chuyên trách, bổ sung 01 Phó Giám đốc Quỹ, cụ thể:

- Quản lý, kiểm soát Quỹ:

+ Chủ tịch Quỹ: (Kiêm nhiệm)

+ Kiểm soát viên: (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách)

+ Giám đốc Quỹ: (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách)

+ Phó Giám đốc Quỹ: 01 người (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách)

+ Kế toán trưởng: (Kiêm nhiệm).

- Các bộ phận chuyên môn gồm:

+ Phòng Tín dụng: 07 người; (Kiêm nhiệm và chuyên trách theo hình thức hợp đồng lao động, tiền lương do Quỹ trả từ nguồn thu)

+ Phòng Kế hoạch - Tài chính – Văn phòng: 03 người; (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách theo hình thức hợp đồng lao động, tiền lương do Quỹ trả từ nguồn thu).

Phần III

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ THEO MÔ HÌNH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

I. Phương án tài chính và hoạt động của Quỹ giai đoạn 2022 - 2025

1. Kế hoạch vốn và sử dụng vốn giai đoạn 2022-2025

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KẾ HOẠCH			
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
A	Nguồn vốn	19.745	20.000	25.000	30.000
1	Vốn điều lệ	18.000	20.000	25.000	30.000



	Vốn huy động	1.745			
B	Sử dụng vốn				
1	Thực hiện chỉ tiêu vốn tín dụng	19.650	20.000	25.000	30.000
	<i>- HTX, liên hiệp HTX:</i>				
	+ Số lượt vay	02	02	5	7
	+ Số tiền vay	1.000	2.000	5.000	7.000
	<i>- Thành viên HTX, tổ hợp tác:</i>				
	+ Số lượt vay	53	55	60	65
	+ Số tiền vay	18.650	18.000	20.000	23.000
2	Tỷ lệ nợ xấu	Dưới 3%	Dưới 3%	Dưới 3%	Dưới 3%

- Vốn điều lệ cấp tới năm 2023 là 20 tỷ đồng. Từ năm 2023 đến năm 2025 dự kiến mỗi năm bổ sung 03 - 04 tỷ đồng vốn điều lệ để đến cuối năm 2025 đạt 30 tỷ đồng.

- Vốn huy động: Trong 05 năm đầu đi vào hoạt động, mỗi năm Quỹ sẽ nhận 05 tỷ đồng/năm vốn ủy thác từ Quỹ Hỗ trợ hợp tác xã Việt Nam và tăng dần qua các năm, đến năm 2026 dự kiến số vốn ủy thác đạt là 25 (hai mươi lăm) tỷ đồng, tương đương với 45,4% vốn điều lệ của Quỹ. Tổng nguồn vốn hoạt động của quỹ sau 5 năm là 55 tỷ đồng.

- Thực hiện chỉ tiêu vốn tín dụng: Dự kiến năm đầu tiên sau khi sắp xếp lại theo Nghị định 45/2021/NĐ-CP/2021/NĐ-CP, hiệu suất sử dụng vốn của Quỹ đạt 80%, từ năm 2023 hiệu suất sử dụng vốn đạt 100%.

2. Kế hoạch tài chính (giai đoạn 2022-2025)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	Tổng thu nhập	1.373	1.550	1750	2050
1	Thu hoạt động nghiệp vụ (thu từ lãi cho vay HTX, liên hiệp HTX, thành viên HTX và THT)	1.368	1.550	1.750	2.050
2	Thu hoạt động tài chính (thu lãi tiền gửi)	5			
3	Phí ủy thác				
II	Tổng chi phí	806	880	995	1.095
1	Chi phí hoạt động nghiệp vụ + Chi phí lãi và các phí tương tự; + Chi phí hoạt động dịch vụ.	54	60	75	85



2	Chi cho cán bộ nhân viên Quỹ + Chi tiền lương, phụ cấp cho cán bộ, người lao động; + Chi BHXH, BHYT, BHTN; + Chi ăn ca.	441	450	500	550
3	Chi hoạt động quản lý và công vụ (công tác phí; điện nước, mua sắm vật tư thiết bị, văn phòng phẩm; cước phí bưu điện, điện thoại; hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo; công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán)	281	320	350	370
4	Chi dự phòng rủi ro	30	50	70	90
III	Chênh lệch thu - chi	567	670	755	955

Kết thúc năm tài chính, kết quả đạt thặng dư, sau khi trả tiền phạt do vi phạm các quy định của pháp luật và bù đắp khoản thâm hụt từ những năm trước (nếu có) được phân phối như sau:

Trích tối đa 30% vào Quỹ đầu tư phát triển

Trích 10% vào Quỹ dự phòng tài chính

Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động của quỹ Hợp tác xã

Trích Quỹ khen thưởng cho người quản lý và kiểm soát viên

Số còn lại (nếu có) bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển của quỹ hợp tác xã

Theo phương án trên, sau 5 năm đầu đi vào hoạt động, Quỹ sẽ đáp ứng nhu cầu tín dụng của nhiều lượt HTX, tổ hợp tác và thành viên, đặc biệt là các HTX tham gia chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực của địa phương để phát triển bền vững và tạo sự lan tỏa; Quỹ hoạt động hiệu quả, an toàn, tỷ lệ nợ xấu thấp; kết quả tài chính dương hàng năm, tạo nguồn vốn tích lũy đáng kể để bổ sung vốn điều lệ, trích lập các quỹ, mở rộng quy mô hoạt động, tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, tuyển dụng nhân sự chất lượng, từng bước chuyên nghiệp hóa và nâng cao năng lực quản trị hoạt động. Theo thời gian, nguồn vốn do Ngân sách Nhà nước cấp không mất đi mà còn tăng trưởng về quy mô và được quay vòng nhiều lần, đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn và đa dạng của khu vực kinh tế tập thể, HTX.

II. Chế độ báo cáo:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP và Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang

III. Kiểm tra, giám sát

- Hội đồng nhân dân tỉnh: Giám sát việc tổ chức thực hiện và quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật về Ngân sách Nhà nước quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.



- Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát toàn diện đối với hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP.

IV. Đánh giá tác động của việc sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang đến sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh

1. Về Kinh tế

- Tạo điều kiện cho các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh được vay vốn thuận lợi từ Quỹ với lãi suất ưu đãi. Với nguồn tài chính dễ tiếp cận, các HTX sẽ thực hiện sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn thông qua việc đầu tư trang bị thêm máy móc, xây dựng thêm nhà xưởng; đổi mới trang thiết bị, công cụ phát triển sản xuất kinh doanh, làm dịch vụ; mở rộng ngành nghề, đa dạng hóa mặt hàng mới, cải tiến mẫu mã sản phẩm, nâng cao chất lượng hàng hoá dịch vụ, cải thiện điều kiện môi trường làm việc;

- Giải quyết được vấn đề công ăn việc làm cho thành viên của các HTX và người dân, thu hút được đông đảo lực lượng lao động dôi dư trong khu vực nông thôn tham gia sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân;

- Sắp xếp lại, tổ chức và hoạt động Quỹ sẽ hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, HTX mạnh dạn đầu tư ứng dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, chuỗi giá trị sản phẩm bền vững, chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu; xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, mô hình điển hình tiên tiến, tạo sự lan tỏa trong khu vực kinh tế tập thể, HTX.

2. Về chính trị - xã hội

- Tạo thêm một kênh hỗ trợ tín dụng ưu đãi hết sức quan trọng về nguồn vốn đối với khu vực kinh tế tập thể, HTX, từ đó, hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể ngày càng được nâng cao, góp phần thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, HTX;

- Củng cố và phát triển hợp tác xã, bảo đảm đời sống dân cư, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở tại địa phương, thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo theo các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Giang đề ra. Đây là những vấn đề đã và đang được Nhà nước ta quan tâm, khuyến khích mọi thành phần trong xã hội cùng chung tay giải quyết;

- Phát triển kinh tế tập thể, HTX, tăng khả năng đóng góp cho tăng trưởng kinh tế và Ngân sách Nhà nước của tỉnh;

- Hiện thực hóa chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế hợp tác mà nòng cốt là HTX, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Đất nước; kinh tế hợp tác cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế.

Như vậy, với những lợi ích đem lại cho HTX và người dân cũng như những tác động về mặt chính trị - xã hội, có thể khẳng định việc sắp xếp lại, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh là giải pháp cơ bản, quan trọng



và đúng đắn để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, HTX, phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước; đáp ứng nhu cầu bức thiết của khu vực kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh hiện nay.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Giang

- Trình UBND tỉnh ban hành, sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm của Quỹ.

- Phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm của Quỹ sau khi có ý kiến chấp thuận của UBND tỉnh.

- Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu của Kiểm soát viên, Giám đốc Quỹ.

- Phê duyệt Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hàng năm của Quỹ sau khi có ý kiến thẩm định của Kiểm soát viên của Quỹ.

- Thực hiện việc giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm và kế hoạch hàng năm của Quỹ; đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại Quỹ hàng năm.

- Hướng dẫn, đôn đốc Quỹ xây dựng, gửi báo cáo theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đối với Quỹ.

- Thực hiện các quyền hạn, trách nhiệm khác do UBND tỉnh giao.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh để hướng dẫn xây dựng quy chế quản lý tài chính, tài sản của Quỹ.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ.

3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở đề nghị của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, cân đối, bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn Ngân sách địa phương để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn Ngân sách địa phương cấp cho Quỹ theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

4. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Giang

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng có liên quan đến hoạt động cho vay của Quỹ.

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Giang kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Quỹ.



5. Trách nhiệm của các sở, ngành khác

Có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với Quỹ theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong quá trình triển khai hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Bắc Giang.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước toàn diện đối với các HTX, liên hiệp HTX trong địa bàn của địa phương.

- Chỉ đạo tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện cho việc phát triển và hoạt động của Quỹ trong khu vực kinh tế tập thể tại địa phương.

- Cung cấp thông tin, số liệu để đánh giá và các tài liệu kiểm tra, giám sát có liên quan nhằm trợ giúp Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn vay và thu hồi vốn vay.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ngành, địa phương và các cơ quan tổ chức liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Liên minh HTX tỉnh) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

